

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC PHÚ THỌ

Để đảm bảo quyền lợi của các nhà đầu tư, Ban đấu giá bán cổ phần Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Phú Thọ khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Tài liệu này trước khi quyết định đăng ký tham gia đấu giá.

TỔ CHỨC TƯ VẤN

VISecurities

CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

- Địa chỉ: Số 59 – Quang Trung – Quận Hai Bà Trưng – Hà nội
- Điện thoại: (84.4) 39445888 Fax: (84.4)3 9446476 - 39445889

Hà Nội, tháng 10/2009

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC PHÚ THỌ

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 1803000384 do Sở Kế Hoạch Đầu Tư
tỉnh Phú Thọ cấp ngày 04 tháng 04 năm 2006)

BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC

(Bán vốn cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh Doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Phú Thọ theo Quyết định số 466/QĐ-ĐTKDV ngày 15/09/2009 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - SCIC)

Tên cổ phiếu	:	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	:	10.000 đồng/ cổ phần
Giá khởi điểm	:	11.000 đồng/ cổ phiếu
Số lượng chào bán thông qua đấu giá	:	27.340 cổ phần
Số lượng chào bán thỏa thuận	:	63.791 cổ phần
Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá	:	911.310.000 đồng

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

VISecurities

CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ

Hội sở : Tầng 3, 59 Quang Trung – Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội
▪ Tel : 04 - 3 944 5 888 Fax : 04 - 3 944 5 889
▪ Website : vise.com.vn

Chi nhánh : Số 09 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Q1, thành phố Hồ Chí Minh
▪ Tel : 08 - 3 915 2930 Fax : 08 - 3 915 2931

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ

Cổ phần phát hành	:	Cổ phần của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Phú Thọ
Loại cổ phần chào bán	:	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá một cổ phần	:	10.000 đồng/cổ phần
Vốn điều lệ	:	1.786.890.000 Việt Nam Đồng
Tổng số CP bán đấu giá	:	27.340 cổ phần, bằng 15,3% vốn điều lệ
Giá khởi điểm đấu giá	:	11.000 đồng/cổ phần
Hình thức phát hành	:	Đấu giá cạnh tranh kết hợp với chào bán thỏa thuận
Giới hạn	:	Mỗi nhà đầu tư được phép mua với khối lượng tối thiểu 100 (trừ phần cổ phiếu lẻ) cổ phần và khối lượng đặt mua tương ứng là bội số của 100 Nhà đầu tư trong nước được mua tối đa bằng tổng số lượng cổ phần chào bán qua giá. Nhà đầu tư nước ngoài được mua tối đa là 27.340 cổ phần, tương ứng với 15,3% vốn điều lệ.
Bước giá	:	100 Việt Nam Đồng
Mức giá trong đấu giá	:	Mỗi nhà đầu tư được đăng ký hai (02) mức giá, tổng khối lượng đặt mua của các mức giá đúng bằng số cổ phần đã đăng ký và đặt cọc
Phương thức thanh toán	:	Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản cho Đại lý đấu giá

MỤC LỤC

NỘI DUNG	7
I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	7
1. <i>Rủi ro về kinh tế</i>	7
2. <i>Rủi ro về luật pháp</i>	7
3. <i>Rủi ro đặc thù</i>	7
4. <i>Rủi ro của đợt chào bán</i>	8
5. <i>Rủi ro khác</i>	8
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH ...	8
1. Tổ chức phát hành	8
2. Tổ chức tư vấn	8
III. CÁC KHÁI NIỆM	9
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	10
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	10
1.1 <i>Giới thiệu về công ty</i>	10
1.2 <i>Quá trình hình thành và phát triển</i>	10
3. Cơ cấu bộ máy quản lý	11
4. Danh sách các cổ đông lớn; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông	13
4.1. <i>Danh sách các cổ đông lớn</i>	13
4.2. <i>Danh sách cổ đông sáng lập, tỉ lệ cổ phần nắm giữ</i>	14
4.3. <i>Cơ cấu cổ đông</i>	15
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành;	15
6. Hoạt động kinh doanh	15
6.2. <i>Nguyên vật liệu</i>	16
6.3. <i>Chi phí sản xuất</i>	18
6.4. <i>Trình độ công nghệ</i>	19

6.5.	<i>Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới</i>	19
6.6.	<i>Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ</i>	19
6.7.	<i>Hoạt động Marketing</i>	19
6.8.	<i>Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế</i>	19
6.9.	<i>Danh sách một số khách hàng của Công ty</i>	20
7.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất	21
7.1.	<i>Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong 2 năm gần nhất</i>	21
7.2.	<i>Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2008 và Quý 2 năm 2009</i>	22
8.	Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	23
8.1.	<i>Vị thế của công ty trong ngành</i>	23
8.2.	<i>Triển vọng phát triển của ngành</i>	23
9.	Chính sách đối với người lao động	25
9.1.	<i>Số lượng người lao động trong công ty</i>	25
9.2.	<i>Chính sách đối với người lao động</i>	25
10.	Chính sách cổ tức	26
11.	Tình hình tài chính	26
11.1.	<i>Khấu hao tài sản cố định</i>	26
11.2.	<i>Mức lương bình quân</i>	27
11.3.	<i>Thanh toán các khoản nợ đến hạn</i>	27
11.4.	<i>Các khoản phải nộp theo luật định</i>	27
11.5.	<i>Trích lập các quỹ theo luật định</i>	27
11.7.	<i>Tình hình công nợ</i>	29
11.8.	<i>Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu</i>	29
12.	Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng	31
12.1.	<i>Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc</i>	31
12.3.	<i>Ban kiểm soát</i>	34
13.	Tài sản	37
14.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	38
15.	Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	38
15.1.	<i>Về kỹ thuật, công nghệ</i>	39
15.2.	<i>Về lao động</i>	39
16.	Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	39
16.1.	<i>Thuận lợi</i>	39
16.2.	<i>Khó khăn</i>	40
17.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành	40

18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán.....	40
V. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN.....	41
VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.....	44
VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN.....	44
VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN.....	44
IX. PHỤ LỤC.....	45

NỘI DUNG

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. *Rủi ro về kinh tế*

Tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam tác động trực tiếp đến sự phát triển của nền kinh tế nói chung và ngành phát hành sách nói riêng. Những năm trở lại đây, Việt Nam có tốc độ tăng trưởng khá cao và ổn định, cụ thể: năm 2004 đạt 7,7%; năm 2005 là 8,4%; năm 2006 đạt 8,2%; và năm 2007 đạt 8,4%. Tuy nhiên, trong năm 2008 mức tăng trưởng kinh tế chững lại do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới, và chỉ đạt 6,23%. Theo nhận định WB (Ngân hàng thế giới), tốc độ tăng trưởng của Việt Nam trong những năm tới sẽ vẫn đạt mức từ 6 - 7%/năm, và vẫn là điểm đến của các nhà đầu tư nước ngoài.

Tính đến hết quý I năm 2009, mặc dù chịu tác động từ cuộc khủng hoảng kinh tế lan rộng trên toàn thế giới, tuy nhiên Việt Nam vẫn đạt mức tăng trưởng dương và đang có những dấu hiệu ổn định và phát triển trở lại. Từ cuối năm 2008, đầu năm 2009, Chính phủ đã đưa ra nhiều gói giải pháp nhằm thúc đẩy nền kinh tế phát triển như chính sách hỗ trợ lại suất hay gói kích cầu nhằm vào người tiêu dùng lên đến hơn 1 tỷ đô la, giãn thuế thu nhập cá nhân trong 6 tháng đầu năm 2009, ..

Nhằm hạn chế những rủi ro kinh tế có thể xảy ra khi lạm phát tăng cao, Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Phú Thọ đã có kế hoạch dự phòng bao gồm những chính sách về giá cả, chính sách bán hàng phù hợp nhằm đảm bảo hoạt động hàng năm của doanh nghiệp.

2. *Rủi ro về luật pháp*

Hệ thống pháp luật của Việt Nam đang từng bước hoàn thiện nên còn thiếu tính ổn định. Việc ban hành hoặc thay đổi chính sách, quy định mới v.v... liên quan đến hoạt động của ngành có thể ảnh hưởng tới Công ty.

Là doanh nghiệp hoạt động theo hình thức công ty cổ phần, hoạt động của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Phú Thọ chịu ảnh hưởng từ các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán, bao gồm Luật doanh Nghiệp, Luật chứng khoán, Luật về các chuyên ngành có liên quan cũng như có thể bị tác động bởi các dự thảo luật đang trong quá trình hoàn thiện. Sự thay đổi chính sách luôn có thể xảy ra và ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị kinh doanh của công ty.

3. *Rủi ro đặc thù*

Mặt hàng kinh doanh chính của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Phú Thọ là sách giáo khoa và thiết bị dạy học, ấn phẩm, giấy vở các loại. Trong giai đoạn đổi mới sách giáo khoa theo chương trình mục tiêu quốc gia về Giáo dục và Đào tạo thì lượng hàng tồn kho của những

năm trước là không sử dụng được cho những năm sau. Còn đối với loại sách của các cấp học đã được đổi mới thì tỷ lệ mua mới giảm do khách hàng tận dụng sách cũ sử dụng từ những năm trước. Bên cạnh đó do đặc thù về thời gian tiêu thụ cao điểm vào trước năm học mới nên lượng hàng tồn kho, nhu cầu vốn lưu động trong năm cũng như vòng quay hàng tồn kho có biến động lớn.

Với mặt hàng là thiết bị giáo dục Công ty cần cập nhật thường xuyên các yêu cầu kỹ thuật do tính đa dạng của sản phẩm. Đây là mặt hàng đặc thù, do đó đối tượng khách hàng của Công ty chủ yếu là các đơn vị thuộc ngành giáo dục trong địa bàn tỉnh, có số lượng hạn chế.

4. *Rủi ro của đợt chào bán*

Đợt phát hành có thể gặp rủi ro do số cổ phần bán đấu giá không được bán hết. Để đảm bảo cho khả năng thành công của đợt bán bớt cổ phần vốn nhà nước, Công ty sẽ kết hợp với đơn vị tư vấn thăm dò nhu cầu của các nhà đầu tư, tích cực tìm kiếm các nhà đầu tư chiến lược phù hợp với định hướng của công ty.

5. *Rủi ro khác*

Những rủi ro đó có thể xuất phát từ phía thiên nhiên như; (động đất, lũ lụt, hạn hán...), rủi ro, tai nạn (cháy, nổ,...). Đây là các rủi ro do biến cố bất ngờ, bất khả kháng, ngoài tầm kiểm soát của tổ chức phát hành, ảnh hưởng mang tính khu vực, ngành nghề và bất kỳ doanh nghiệp nào cũng có thể gặp phải. Song các rủi ro này rất hiếm khi xảy ra.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức phát hành

Ông : **Trần Văn Trường** Chức vụ: **Chủ tịch Hội đồng Quản Trị kiêm Giám đốc**

Bà : **Lê Thị Kim Dung** Chức vụ: **Kế toán trưởng**

Ông: **Nguyễn Minh Tuấn** Chức vụ: **Trưởng ban kiểm soát**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản Công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Hội sở : Tầng 3, 59 Quang Trung – Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

▪ Tel : 04 - 3 944 5 888 Fax : 04 - 3 944 5 889

▪ Web : vise.com.vn

Chi nhánh : Số 09 Nguyễn Công Trứ, Phường Bến Thành, Q1, thành phố Hồ Chí Minh

- Tel : (84-8) 3 915 2930 Fax : (84-8) 3 915 2931
- Đại diện : Ông Phạm Linh Chức vụ: Phó Tổng Giám Đốc

Bản Công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Công ty Cổ phần Chứng Khoán Quốc tế Việt Nam tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC).

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do và Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Phú Thọ cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

Một số từ hoặc nhóm từ sử dụng trong Bản Công bố thông tin được hiểu như sau:

- ✓ **“Công ty”, “ Công ty Sách và Thiết bị Giáo dục Phú Thọ”**: Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Phú Thọ được thành lập theo Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số **1803000384** do Sở Kế Hoạch Đầu Tư Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 04 tháng 04 năm 2006.
- ✓ **“ Đại diện phần vốn nhà nước ”** : Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước.
- ✓ **“ Tổ chức bán đấu giá”** : Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Phú Thọ
- ✓ **“ Tổ chức tư vấn”** : Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản Công bố thông tin có nội dung như sau:

- ✓ **HDQT** : Hội Đồng Quản Trị
- ✓ **BKS** : Ban kiểm soát
- ✓ **CP** : Cổ phần
- ✓ **TSCĐ** : Tài sản cố định
- ✓ **SX** : Sản xuất
- ✓ **UV HDQT** : Ủy viên Hội Đồng Quản Trị
- ✓ **XLCN** : Xây lắp công nghiệp
- ✓ **EPS** : Earning Per Share (thu nhập trên một cổ phiếu)
- ✓ **CTCP** : Công ty cổ phần
- ✓ **Sách TBGD** : Sách và Thiết bị Giáo dục
- ✓ **SCIC** : Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu về công ty

Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC
Tên tiếng Anh : Phu Tho Education Book & Equipment Joint Stock Company
Tên viết tắt : Công ty Cổ phần Sách TBGD Phú Thọ - JSC
Trụ sở chính : Số 944, đại lộ Hùng Vương, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
Số điện thoại : 0210.3910.318
Số Fax : 0210.3910.318
Vốn điều lệ : **1.786.890.000** đồng (*bằng chữ: Một tỷ bảy trăm tám mươi sáu triệu tám trăm chín mươi ngàn đồng*)

Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số **1803000384** do Sở Kế Hoạch Đầu Tư Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 04 tháng 04 năm 2006.

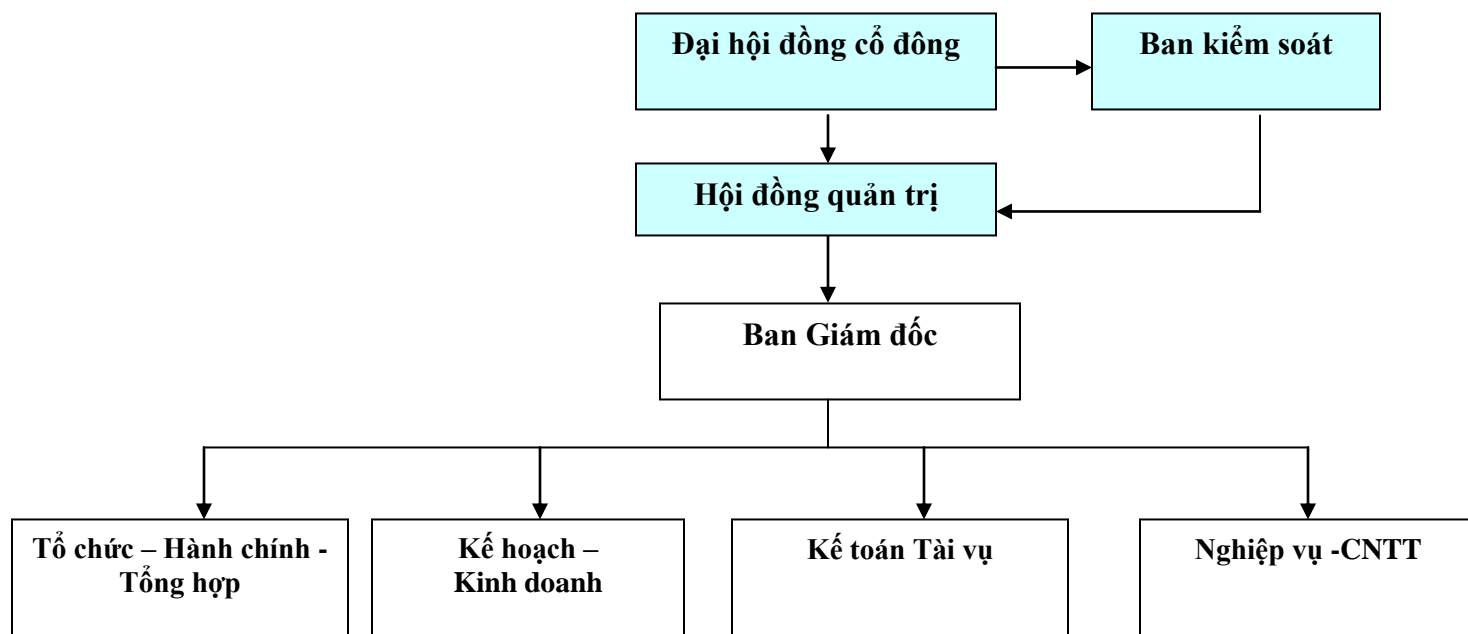
✓ Ngành nghề kinh doanh:

- Mua bán sách giáo khoa, sách tham khảo, thiết bị dạy học phục vụ ngành giáo dục và đào tạo;
- Mua bán văn phòng phẩm, văn hoá phẩm, đồ chơi trẻ em, thiết bị tin học;
- Sản xuất, lắp ráp thiết bị, xén kẻ giấy, đóng vở và in các loại ấn phẩm văn hoá, giáo dục;
- Tư vấn và hướng dẫn sử dụng sách và thiết bị dạy học cho các trường.

1.2 Quá trình hình thành và phát triển

2. Sơ đồ tổ chức của Công ty

Sơ đồ tổ chức của Công ty như sau:



3. Cơ cấu bộ máy quản lý

➤ Đại Hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là tổ chức quyền lực có thẩm quyền cao nhất của Công ty theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm đưa ra những chính sách dài hạn và ngắn hạn về việc phát triển của Công ty, bầu ra Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty.

➤ Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi và hoạt động của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm xây dựng các kế hoạch kinh doanh, đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

➤ Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý và hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty.

➤ Ban Tổng Giám đốc

Ban Giám đốc là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty. Giám đốc Công ty là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị, pháp luật về toàn bộ việc tổ chức kinh doanh, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty, nhiệm kỳ của Giám đốc là 03 năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác.

➤ **Phòng Kế toán - Tài vụ**

- Làm công tác chuyên môn nghiệp vụ Kế toán – Tài chính, thực hiện theo luật kế toán, thống kê và các chuẩn mực kế toán đã ban hành, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ Công ty giao cho.
- Lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, các kế hoạch về tài chính theo quy định của Nhà nước. Xây dựng đơn giá tiền lương, quy chế trả lương, các định mức khoán chi tiêu kinh tế kỹ thuật hàng năm.
- Quản lý hoá đơn chứng từ, đảm bảo tính hợp lệ, ...
- Các hoạt động liên quan khác.

➤ **Phòng Tổ chức – Hành chính - Tổng hợp**

- Quản lý hồ sơ cán bộ, thực hiện công tác tổ chức nhân sự, lao động tiền lương, các chế độ chính sách cho người lao động;
- Quản lý hồ sơ xây dựng nhà, điện nước, phòng cháy chữa cháy, ...
- Quản lý con dấu, quản lý lưu trữ hồ sơ, công văn giấy tờ đi, đến theo quy định.
- Quản lý phương tiện, tài sản, theo chế độ Nhà nước.
- Soạn thảo văn bản, tổng hợp các báo cáo thông tin hai chiều, tổng hợp thi đua khen thưởng,...
- Các hoạt động liên quan khác

➤ **Phòng Kế hoạch – Kinh doanh**

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh sách giáo khoa, sách tham khảo, sách nghiệp vụ, thiết bị, vật tư in, ấn phẩm, ... trình lãnh đạo công ty phê duyệt và có biện pháp huy động CBCNV trong phòng thực hiện Kế hoạch – Kinh doanh.
- Soạn thảo hợp đồng kinh tế, thanh lý hợp đồng kinh tế và các văn bản có liên quan đến công tác kế hoạch kinh doanh, đầu thầu, ...
- Cung ứng các loại sách giáo dục, thiết bị hàng hoá bán theo kế hoạch, bán buôn, bán lẻ, phục vụ khách hàng đầy đủ, chu đáo, giữ chữ tín trong kinh doanh.
- Các hoạt động liên quan khác

➤ **Phòng Nghiệp vụ - CNTT**

- Thực hiện chỉ đạo tốt công tác xây dựng thư viện, thiết bị dạy học theo tiêu chuẩn của Bộ GD-ĐT, nghiên cứu đề xuất tham mưu với ngành GD-ĐT tỉnh những vấn đề cần giải quyết trong giai đoạn cụ thể góp phần nâng cao chất lượng dạy và học đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục trong giai đoạn mới.
- Tư vấn, hướng dẫn, bồi dưỡng công tác thư viện, thiết bị dạy học cho các trường học trong toàn tỉnh theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá đưa tin học vào quản lý hệ thống thư viện, phòng thí nghiệm;
- Khai thác, quản lý, bảo quản và sửa chữa các thiết bị cung cấp cho các nhà trường sao cho có hiệu quả cao;
- Các hoạt động khác có liên quan

➤ **Nhà sách**

- Có nhiệm vụ bán buôn bán lẻ sách giáo khoa, sách tham khảo, in ấn phẩm, giấy vở thiết bị và các loại hàng hoá đã đăng ký kinh doanh,...
- Tổ chức sắp xếp hàng hoá, gian hàng khoa học, gọn gàng, sách sẽ, đưa tin học vào quản lý. Phục vụ khách hàng tận tình, chu đáo văn minh, lịch sự lấy chữ tín làm hàng đầu.
- Các hoạt động khác có liên quan.

**4. Danh sách các cổ đông lớn; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ;
Cơ cấu cổ đông**

4.1. Danh sách các cổ đông lớn

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐỊA CHỈ	SỐ CỔ PHẦN	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước – SCIC Đại diện phần vốn NN: Trần Văn Trường	15A, Trần Khánh Dư, Hoàn Kiếm, Hà Nội	91.131	51%
2	Trần Văn Trường	Phường Tân Dân, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	3.550	2,00%

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐỊA CHỈ	SỐ CỔ PHẦN	Tỷ lệ (%)
3	Đỗ Hữu Lịch	Phường Gia Cẩm, Tp. Việt Trì, Phú Thọ	3.750	2,10%
4	Bùi Khánh Nhạ	Phường Tiên Cát, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	3.400	1,90%
5	Nguyễn Thị Hiền	Phố Vàng, Huyện Thanh Sơn, Phú Thọ	3.030	1,70%

(Nguồn: Báo cáo của CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Phú Thọ)

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập, tỷ lệ cổ phần nắm giữ

Danh sách cổ đông sáng lập

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐỊA CHỈ	SỐ CỔ PHẦN
1	Tổng Công ty Đầu tư và KD Vốn Nhà nước Đại diện phần Vốn NN: Trần Văn Trường	15A, Trần Khánh Dư, Hoàn Kiếm, Hà Nội	91.131
2	Trần Văn Trường	Phường Tân Dân, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	35.500
3	Bùi Khánh Nhạ	Phường Tiên Cát, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	34.000
4	Lê Thị Kim Dung	Phường Tân Dân, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	27.500

(Nguồn: Theo Giấy đăng ký kinh doanh ngày 04/04/2006 Công ty Sách TBGD Phú Thọ)

4.3. Cơ cấu cổ đông

STT	THÀNH PHẦN	SỐ CỔ PHẦN NẪM GIỮ	% VỐN ĐIỀU LỆ
Phân theo cơ cấu trong nội bộ			
1	Nhà nước	91.131	51%
2	HDQT, BKS và CBCNV trong doanh nghiệp	64.558	36.13%
	Cổ đông ngoài doanh nghiệp	23.000	12.87%
	Tổng	178.689	100%
Phân theo địa bàn			
1	Cổ đông trong nước	178.689	100%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0%
	Tổng	178.689	100%

(Nguồn: Báo cáo của CTCP Sách và TBGD Phú Thọ)

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành;

Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước – SCIC

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm

Cơ cấu doanh thu của các mảng hoạt động

Đơn vị tính: triệu đồng

Doanh thu	Năm 2006		Năm 2007		Năm 2008		30/06/2009	
	Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
Hoạt động kinh doanh chính	39.213	99,5	23.180	99,8	19.647	97,9	8.642	99,79
Hoạt động kinh doanh khác	207	0,53	53	0,23	422	2,11	18,2	0,21
Tổng cộng	39.420	100	23.233	100	20.069	100	8.660	100

(Nguồn: Báo cáo của CTCP Sách và TBGD Phú Thọ)

Trong cơ cấu doanh thu qua các năm của Công ty doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính luôn chiếm tỷ trọng cao trên 99% và có xu hướng tăng trong những năm gần đây. Trong năm 2006, doanh thu từ hoạt động mua bán, phát hành sách chiếm tỷ trọng chính lên đến hơn 39 tỷ chiếm 99,47%, năm 2007 tỷ lệ này tăng lên 99,77% mặc dù doanh thu giảm sút nhiều chỉ còn hơn 23 tỷ đồng. Năm 2008 kết thúc năm doanh thu của Doanh nghiệp chỉ đạt 19.647 triệu đồng và chiếm tỷ lệ 97,89% trong cơ cấu doanh thu. Tính đến hết Quý 2/2009, doanh thu từ hoạt động kinh doanh chính chiếm 99,79% trong cơ cấu doanh thu.

06 tháng đầu năm 2009 doanh thu từ hoạt động kinh doanh chính của Doanh nghiệp đạt hơn 8.642 triệu, chiếm 99,8% trong cơ cấu doanh thu. Doanh thu 2 quý đầu năm 2009 thấp là do đặc thù ngành của doanh nghiệp là kinh doanh và phát hành sách nên tính mùa vụ cao, doanh thu tập trung vào Quý III.

6.2. Nguyên vật liệu

a. Nguồn nguyên vật liệu

Hoạt động trong lĩnh vực phát hành sách, các ấn phẩm giáo dục và trang thiết bị Giáo dục, nguồn nguyên vật liệu chính của sản phẩm bị ảnh hưởng nhiều bởi giá cả đầu vào như giấy, mực, ... tuy nhiên do sách và thiết bị Giáo dục là các mặt hàng được Nhà nước hỗ trợ giá nên giá bán sách tương đối ổn định, phần ảnh hưởng đến Công ty là chi phí về phân phối sách ảnh hưởng bởi giá cả của các mặt hàng như xăng dầu, cước vận chuyển, ...

b. Sự ổn định của các nguồn cung cấp này

Công ty là nhà phân phối độc quyền mặt hàng sách giáo khoa cho Nhà xuất bản Giáo dục tại địa bàn Tỉnh Phú Thọ, và đồng thời phân phối và bán thiết bị giáo dục cho Công ty CP TBGD I và các Công ty Thiết Bị TW được Bộ giáo dục & Đào tạo duyệt mẫu lưu hành trên toàn quốc. Ngoài ra đối với các mặt hàng sách tham khảo, văn phòng phẩm khác, Công ty lấy nguồn hàng từ các doanh nghiệp có uy tín chất lượng trong nước.

Danh sách Các nhà cung cấp cho CTCP Sách và TBGD Phú Thọ

STT	DANH SÁCH NHÀ CUNG CẤP	MẶT HÀNG CUNG ỨNG
1	Nhà xuất bản Giáo dục	Sách giáo khoa
2	Công ty CP TBGD I	Thiết bị giáo dục
3	Công ty CP đầu tư và PTGD HN	STK+Lịch Bloc+SMR
4	Công ty CP VPP Hồng Hà	Giấy vở
5	NXB Kim Đồng	Sách thiếu nhi
6	Công ty CP Sách GD tại HN	Sách tham khảo
7	Công ty Sách TBGD Đức Trí	Sách tham khảo
8	CN Nhà xuất bản Trẻ	Sách các loại
9	Công ty CP bản đồ và tranh ảnh GD	Tranh ảnh, bản đồ
10	Công ty Cổ phần Giấy Hải Tiến	Giấy vở
11	Nhà xuất bản Bản đồ	TB+Bản đồ
12	Công ty CP Sách Alpha	Sách nghiên cứu

(Nguồn: Công ty Cổ phần Sách và TBGD Phú Thọ)

Công ty là nhà phân phối độc quyền sách giáo khoa cho Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Phú Thọ nên nguồn cung được đảm bảo ổn định, đủ số lượng và đúng thời gian. Hàng năm sau khi đã tiến hành khảo sát kỹ thị trường Công ty lên kế hoạch về số lượng tiêu thụ, xác định thời điểm hợp lý để đặt hàng với Sở Giáo dục tỉnh Phú Thọ.

c. Ảnh hưởng của nguồn nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu chiếm phần lớn trong cơ cấu giá vốn do đó sự biến động của nguồn nguyên vật liệu ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Hiện tại nguồn cung cấp nguyên vật liệu tương đối dồi dào ổn định, tuy nhiên xu hướng giá cả có nhiều biến động tác động trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp.

6.3. Chi phí sản xuất

Đơn vị: triệu đồng

Chi phí	Năm 2007		Năm 2008		Q2/2009	
	Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
Giá vốn hàng bán	18.881	90,15%	15.231	89,31%	6.611	88,92%
Chi phí Quản lý doanh nghiệp	1.949	9,31%	1.524	8,94%	749,69	10,08%
Chi phí tài chính	113	0,54%	298,8	1,75%	73,84	1,00%
Tổng cộng	20.943	100%	17.053,80	100%	7.434,53	100%

(Nguồn: Báo cáo tài chính Quý 2/2009 của CTCP Sách và TBGD Phú Thọ)

Trong cơ cấu chi phí của Công ty, giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng lớn nhất, xấp xỉ 90% so với các chi phí khác. Năm 2007 chi phí giá vốn hàng bán chiếm 90,15%, sang năm 2008 tỷ lệ này giảm xuống còn 89,31%. Quý 2/2009 tỷ lệ giá vốn hàng bán chiếm 88,92%, năm nay do mùa khai giảng vào tháng 8 nên tính đến thời điểm hết tháng 6/2009 Công ty đã nhập hàng nhiều, nên chi phí giá vốn phản ánh tương đối đúng cho tỷ lệ giá vốn trên doanh thu của cả năm.

Chi phí tài chính của Công ty chủ yếu là chi phí lãi vay do Công ty đi vay ngắn hạn ngân hàng để tài trợ cho vốn lưu động, đặc biệt là thời điểm cuối Quý 2 đầu Quý 3 mỗi năm. Chi phí tài chính của Công ty thường sẽ tỷ lệ thuận với doanh thu, trong năm 2007 chi phí tài chính chiếm 0.54%, đến năm 2008 chi phí tài chính là 1,75%, chi phí tài chính trong năm 2008 tăng nhanh là do ảnh hưởng của lạm phát và khủng hoảng tài chính nên lãi suất cho vay của các Ngân hàng trong năm 2008 tăng cao. Đến hết 6 tháng đầu năm 2009 chi phí tài chính của Công ty là 749,69 triệu chiếm khoảng 1% trong cơ cấu phí, chi phí này còn tăng trong nửa cuối năm, tuy nhiên do lãi suất vay thấp hơn năm 2008 nên dự kiến chi phí tài chính sẽ không tăng cao.

Chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty chiếm tỷ trọng tương đối lớn khoảng xấp xỉ 9%, trong năm 2008 chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm tỷ trọng là 8,94% giảm so với 9,31% của năm 2007. Trong quý 2 năm 2009 chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty chiếm 10,08% trong tổng cơ cấu chi phí.

6.4. Trình độ công nghệ

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đặc thù là phát hành sách và cung cấp thiết bị giáo dục, nên Công ty rất chú trọng đến việc nâng cao trình độ công nghệ cho cán bộ công nhân viên để đáp ứng với những đòi hỏi và sự đổi mới của khách hàng.

6.5. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Hiện tại Công ty đang tập trung vào hoạt động phát hành sách và thiết bị giáo dục, dự kiến trong tương lai doanh nghiệp tiến hành mở rộng, đa dạng hoá hoạt động kinh doanh, tiến hành nghiên cứu phát triển sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu khách hàng và mang lại lợi nhuận cho doanh nghiệp.

6.6. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Khảo sát và kiểm tra chất lượng là hai bước rất quan trọng đối với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh, phát hành sách và thiết bị giáo dục như Công ty Sách và Thiết bị Giáo dục Phú Thọ. Do sản phẩm sách và thiết bị giáo dục là những sản phẩm tác động lớn đến quá trình nhận thức và đào tạo của trẻ nhỏ ở các cấp học do vậy chất lượng của những sản phẩm này luôn ưu tiên hàng đầu của Công ty. Hàng năm, Công ty luôn tiến hành các đợt khảo sát tại các trường học trong tỉnh, lấy ý kiến toàn bộ học sinh cũng như giáo viên giảng dạy trong trường, nhằm tổng hợp các ý kiến về chất lượng của các loại sách và thiết bị giáo dục để có ý kiến trình lên trên Sở giáo dục Đào tạo Phú Thọ xin sửa đổi bổ sung những thiếu sót. Với đội ngũ tư vấn dày dặn kinh nghiệm, chuyên môn vững Công ty luôn coi chất lượng là ưu tiên hàng đầu.

Đối với hoạt động không phải là hoạt động kinh doanh chính, Công ty áp dụng các chính sách kiểm tra chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn ngành phù hợp với đặc tính của từng loại sản phẩm dịch vụ do công ty cung cấp.

6.7. Hoạt động Marketing

Hoạt động Marketing luôn được chú trọng và thực hiện nhằm quảng bá hình ảnh và tạo niềm tin cho đối tác và khách hàng. Ban lãnh đạo của Công ty luôn cập nhật thông tin về khách hàng tiềm năng, các dự án sắp triển khai để có cách tiếp cận kịp thời. Một trong những cách Marketing không kém phần quan trọng là giữ chữ tín với khách hàng trong các hợp đồng đã ký kết nhằm tạo lòng tin và duy trì mối quan hệ lâu dài.

6.8. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế

Đăng ký phát minh sáng chế, bản quyền: Chưa có

6.9. Danh sách một số khách hàng của Công ty

ST T	TÊN ĐƠN VỊ	STT	TÊN ĐƠN VỊ
I	<u>Phòng giáo dục</u>	29	THPT Thạch Kiệt
1	PGD Việt Trì	30	THPT Trung Giáp
2	PGD Hạ Hoà	31	THPT Tân Đà
3	PGD Lâm Thao	32	THPT Tử Đà
4	PGD Cẩm Khê	33	THPT Việt Trì
5	PGD Phú Thọ	34	THPT Văn Miếu
6	PGD Tam Nông	35	THPT Vũ Thê Lang
7	PGD Thanh ba	36	THPT Vĩnh Chân
8	PGD Thanh Sơn	37	THPT Hùng Vương
9	PGD Thanh Thủy	38	THPT Đoàn Hùng
10	PGD Tân Sơn	39	THPT Yên Khê
11	PGD Yên Lập	40	THPT Yên Lập
12	PGD Đoàn Hùng	41	Khác
13	PGD Phù Ninh	IV	<u>Tiểu học</u>
		42	Tiểu học Chính Nghĩa
II	<u>Phổ thông trung học</u>	43	Tiểu học gia Cẩm
15	THPT Hà Hoà	44	Tiểu học Thanh Miếu
16	THPT Kỹ thuật Việt Trì	45	Tiểu học Hiền Đa
17	THPT Long Châu Sa	46	Tiểu học Tiên Dung
18	THPT Lương Sơn	47	Tiểu học Tiên Sơn
19	THPT Minh Đài	48	Tiểu học Tân Dân
20	THPT Mỹ Văn	49	Tiểu học Vụ Quang

21	THPT Phong Châu	50	Tiểu học Xuân Thuỷ
22	THPT Phương Xá	51	UBND và các đơn vị khác
23	THPT Phù Ninh	52	UBND xã Văn Bán
24	THPT Quế Lâm	53	UBND Xã Tạ Xá,
25	THPT Tam Nông	54	UBND Yên Luật
26	THPT Thanh Ba	55	UBND Cẩm Khê
27	THPT Thanh Sơn	56	Trường trung học CN Hoá Chất
28	THPT Thanh Thuỷ	57	các trường và đơn vị khác

(Nguồn: Báo cáo của CTCP Sách và TBGD Phú Thọ)

Do là nhà phân phối độc quyền của Nhà xuất bản sách Giáo dục với mặt hàng độc quyền phân phối là sách giáo khoa, do vậy khách hàng của Công ty là tất cả các Phòng giáo dục, trường Trung học phổ thông (THPT), THCS (Trung học cơ sở) và tiểu học cũng như các UBND các huyện, xã trực thuộc Tỉnh Phú Thọ.

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong 2 năm gần nhất

Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	% tăng giảm	Quý II/2009	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	8.087	5.340	-33,97%	9.777	83,09%
Doanh thu thuần	21.085	17.415	-17,41%	7.609	- 56,31%
LN từ hoạt động kinh KD	153	-201	N/A	-93	
Lợi nhuận trước thuế	183	49	-73,22%	N/A	
Lợi nhuận sau thuế	132	31	-76,52%	N/A	
Lãi cơ bản trên cp (VND)	737,37	174	N/A	N/A	

(Nguồn: Báo cáo của CTCP Sách và TBGD Phú Thọ)

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2008 và Quý 2 năm 2009

a. Thuận lợi

- ✓ Tình hình kinh tế chính trị Việt Nam ổn định. Năm 2008, nền kinh tế có sự suy giảm do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu, tuy nhiên năm 2009 đã có dấu hiệu phục hồi, tốc độ tăng trưởng kinh tế trong năm 2010 và những năm tới được đánh giá sẽ đạt kết quả tốt so với các nước trong khu vực;
- ✓ Ngành giáo dục luôn là ngành trọng điểm được Nhà nước quan tâm và đặt ưu tiên phát triển hàng đầu. Theo quyết định 07/2008/QĐ-TTg về chương trình mục tiêu Quốc gia về giáo dục trong đó có dự án đổi mới chương trình giáo dục, sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy.
- ✓ Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp, sát sao của Ban Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, sự ủng hộ và phối hợp chặt chẽ của các phòng chức năng của Sở, các Phòng Giáo dục và đào tạo huyện, thành thị, các trường THPT và trực thuộc, tạo điều kiện cho Công ty phát triển.
- ✓ Là nhà phân phối độc quyền mặt hàng sách giáo khoa cho Nhà xuất bản Giáo dục tại địa bàn tỉnh Phú Thọ nên Công ty nhận được sự giúp đỡ từ Nhà xuất bản Giáo dục, Sở giáo dục Tỉnh Phú Thọ cũng như là các phòng giáo dục của tỉnh;
- ✓ Là năm thứ ba hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, Công ty đã tích lũy được một số kinh nghiệm, tạo được uy tín về phong cách phục vụ và duy trì mối quan hệ bạn hàng tốt đối với các phòng Giáo dục và các trường học trong toàn tỉnh;
- ✓ Công ty có đội ngũ cán bộ giàu năng lực, tâm huyết với Công ty, cùng chia sẻ trong lúc Công ty gặp khó khăn. Đây là thuận lợi lớn cho Công ty.

b. Khó khăn

- ✓ Năm 2009, trong bối cảnh nền tài chính toàn cầu cũng như Việt Nam gặp khủng hoảng, Công ty cũng đã đối mặt với vô vàn khó khăn, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty, làm công tác thu hồi công nợ kéo dài.
- ✓ Mặc dù là nhà phát hành sách giáo khoa độc quyền trong tỉnh Phú Thọ, tuy nhiên Phú Thọ là một tỉnh miền núi, mức thu nhập trên đầu người thấp, do đó chi tiêu cho mua sách giáo khoa và các thiết bị giáo dục còn chưa được đầu tư nhiều, đặc biệt là các huyện miền núi, các huyện có đồng bào dân tộc thiểu số;
- ✓ Đến năm 2007 là năm kết thúc chương trình đổi mới sách giáo khoa cấp từ tiểu học đến THPT nên sau năm 2007 tình hình doanh thu của Công ty giảm đi đáng kể do việc sử dụng lại sách giáo khoa cũ, nên hạn chế mua mới.

- ✓ Hầu hết các cơ sở giáo dục của tỉnh đặt kế hoạch mua sách với số lượng rất ít, thậm chí không đặt như: Phòng Giáo dục và đào tạo Thanh Thủy, Phòng Giáo dục và đào tạo Tân Sơn, các trường THPT...
- ✓ Giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng cao và diễn biến bất ổn khiến cho doanh nghiệp khó khăn trong việc dự toán giá trị dự án gây ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của doanh nghiệp.

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của công ty trong ngành

Tại địa bàn tỉnh Phú Thọ, Công ty là đơn vị hậu cần duy nhất của ngành Giáo dục – Đào tạo chịu trách nhiệm cung ứng sách giáo khoa, thiết bị, đồ dùng dạy học đến các cơ sở giáo dục trong ngành.

Trong những năm vừa qua, Công ty nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu do Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Phú Thọ và Ngành Giáo dục & Đào tạo giao cho, thực hiện tốt dự án trang bị sách – thư viện – phòng thí nghiệm cho các trường trong toàn tỉnh. Công ty tạo uy tín tốt về chất lượng phục vụ, mối quan hệ với khách hàng, sự ổn định phương thức phát hành theo hệ thống Công ty đến các phòng giáo dục, trường học trong tỉnh.

Ngoài ra nhà sách của Công ty còn giới thiệu và phân phối các sản phẩm của các nhà Xuất bản và sản xuất các mặt hàng phục vụ dạy học có tiếng trong nước như: Nhà Xuất bản Kim Đồng, NXB Trẻ, CTCP văn phòng phẩm Hồng Hà,...

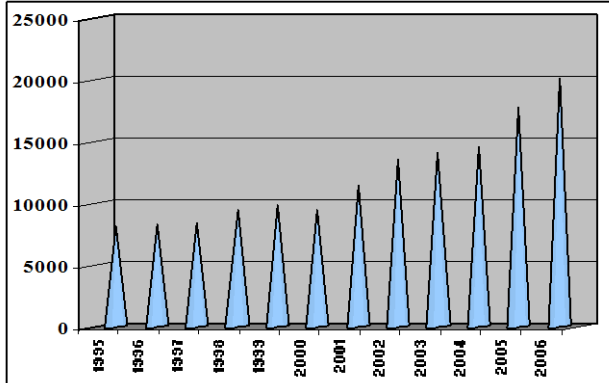
8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Chú trọng phát triển Giáo dục – Đào tạo luôn là một trong những mục tiêu phát triển trọng điểm của nước ta. Do đó, việc đổi mới nâng cao chất lượng sách giáo khoa từ cấp mầm non đến THPT và các loại sách giáo dục trung cấp, đại học chuyên nghiệp, đặc biệt phát triển dòng sách về giáo dục dân tộc cho các dân tộc thiểu số là một trong những tiêu điểm của chương trình mục tiêu quốc gia.

Theo thống kê của Tổng cục Thống kê về thị trường sách Việt nam lượng sách phát hành và tiêu thụ đã tăng lên nhanh từ 8.186 đầu sách với lượng tiêu thụ 169,8 triệu bản năm 1995 lên 20.149 đầu sách với lượng tiêu thụ 229,9 triệu bản năm 2006. Như vậy chỉ trong vòng 11 năm lượng đầu sách tăng lên gấp đôi trong khi lượng tiêu thụ tăng lên gấp rưỡi.

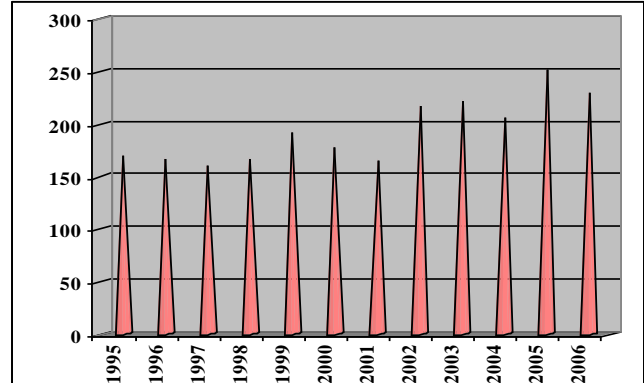
Thống kê đầu sách phát hành tại Việt Nam từ 1995~2006¹

Đơn vị: đầu sách



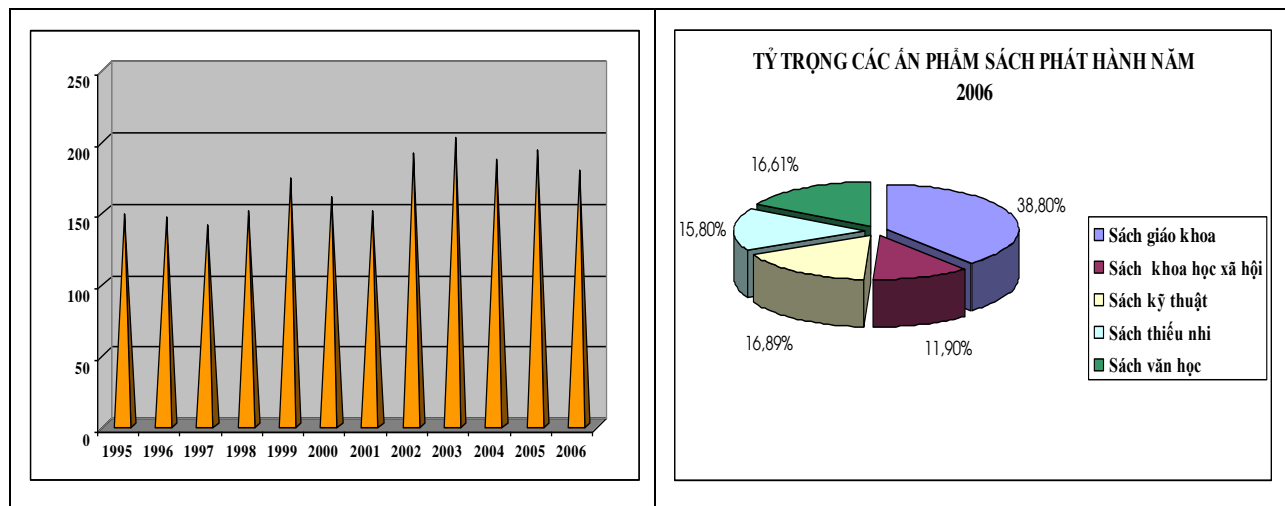
Thống kê số lượng sách tiêu thụ tại Việt Nam từ 1995~2006²

Đơn vị: triệu bản



Riêng đối với thị trường sách giáo khoa Việt Nam, thị trường cũng như lượng tiêu thụ tăng đột biến, năm 1995 lượng tiêu thụ là 147,6 triệu bản thì đến năm 2006 lượng tiêu thụ là 178,6 triệu bản. Đối với một nước có cơ cấu dân số trẻ như Việt Nam, dự kiến nhu cầu tiêu thụ sách giáo khoa trong 10 năm tới còn rất lớn.

Số lượng sách giáo khoa tiêu thụ tại Việt Nam từ năm 1995 – 2006



(Nguồn: Website của Tổng cục Thống kê Việt nam www.gso.gov.vn)

¹ Nguồn: Website của Tổng cục Thống kê Việt Nam, www.gso.gov.vn

² Nguồn: Website của Tổng cục Thống kê Việt Nam, www.gso.gov.vn

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong công ty

Tổng số lao động thường xuyên hiện có: 30 người.

Trong đó:

Cử nhân:	18 người
Cao đẳng:	02 người
Công nhân kỹ thuật:	06 người
Lái xe:	02 người.
Nhân viên bán hàng:	02 người.

(Nguồn: Báo cáo của CTCP Sách và TBGD Phú Thọ)

9.2. Chính sách đối với người lao động

- ✓ Chế độ làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần. Trường hợp công ty yêu cầu người lao động làm việc thêm giờ, công ty có chính sách thêm giờ và phụ cấp cho người lao động.
- ✓ Nghỉ phép, lễ, tết: người lao động trong công ty được nghỉ ngày lễ tết theo quy định của Bộ Lao động và được hưởng nguyên lương. Những nhân viên làm việc từ 12 tháng trở lên được nghỉ 12 ngày phép trong năm. Người lao động có thể nghỉ một lần hoặc trải dài theo năm tùy nhiên cần báo trước cho phòng tổ chức hành chính để không ảnh hưởng đến công việc được giao.
- ✓ Nghỉ ốm, thai sản: Công ty thực hiện đúng quy định về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế và các quy định hiện hành khác của Nhà nước.
- ✓ Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc khang trang thoáng mát, công ty trang bị đầy đủ các thiết bị phương tiện bảo hộ lao động, thiết bị văn phòng đáp ứng yêu cầu công việc. Công ty cam kết xây dựng cho tất cả CBCNV môi trường làm việc chuyên nghiệp thân thiện để người lao động phát huy tối đa năng lực làm việc.
- ✓ Chế độ lương, thưởng: Công ty thực hiện nghiêm túc chế độ lương thưởng theo đúng quy chế đã quy định theo văn bản ban hành toàn Công ty. Với chính sách công bằng, các cán bộ quản lý coi đây là một trong những công cụ hiệu quả để khuyến khích khả năng làm việc của người lao động.
- ✓ Chính sách đào tạo nguồn nhân lực:
Với phương châm nhân lực là nguồn lực quan trọng nhất tạo nên thành công cho công ty. Công ty luôn chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực với các chính sách đào

tạo, tuyển dụng người tài nhằm chọn được những cá nhân tốt nhất cũng như xây dựng được một tập thể vững mạnh.

- ✓ Tuyển dụng: Với hệ thống quy chế tuyển dụng được ban hành đã tạo ra khung cơ bản nhằm góp phần tuyển chọn những người thực sự có tài góp sức xây dựng doanh nghiệp.
- ✓ Chính sách đào tạo: Công ty tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên học tập nâng cao tay nghề.

10. Chính sách cổ tức

Năm	Tỷ lệ cổ tức
2006	N/A
2007	5,89%
2008	1,11%

(Nguồn: Báo cáo của CTCP Sách và TBGD Phú Thọ)

11. Tình hình tài chính

11.1. Khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính với hướng dẫn tại Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Trưởng Bộ Tài Chính. Tỷ lệ khấu hao theo bảng sau:

LOẠI TÀI SẢN CỐ ĐỊNH	TỶ LỆ KHẤU HAO (%)
Nhà cửa, vật kiến trúc	4-10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	20

(Nguồn: Báo cáo của CTCP Sách và TBGD Phú Thọ)

11.2. Mức lương bình quân

Đơn vị: triệu đồng

TIÊU CHÍ	Năm 2006	Năm 2007	Năm 2008	Dự kiến 2009
Mức lương bình quân trên tháng (triệu đồng/tháng)	2,369	2,206	1,968	2,069
Tổng thu nhập bình quân (triệu đồng)	28,43	26,47	23,62	24,83

(Nguồn: Báo cáo của CTCP Sách và TBGD Phú Thọ)

Mức lương bình quân của doanh nghiệp giảm qua các năm, từ 2.369 triệu/tháng năm 2006 xuống 2,206 triệu/tháng năm 2007 và chỉ đạt 1,968 triệu/tháng năm 2008. Mức thu nhập của nhân viên giảm là do tình hình doanh thu của doanh nghiệp giảm do tác động của nhiều yếu tố như cầu tiêu thụ sách giảm, giá cả nguyên vật liệu tăng, chi phí vận chuyển tăng, ... trong năm 2009 Công ty đặt kế hoạch sẽ tăng thu nhập trung bình lên trên 2 triệu đồng/tháng để đảm bảo điều kiện sống cho cán bộ công nhân viên trong Công ty.

11.3. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Hiện tại doanh nghiệp không có khoản nợ nào đến hạn phải trả cũng như không có các khoản nợ khó đòi.

11.4. Các khoản phải nộp theo luật định

Không có

11.5. Trích lập các quỹ theo luật định

Sau khi kết thúc niên độ tài chính (31/12), công ty tiến hành trích lập các quỹ trên cơ sở từ lợi nhuận sau thuế đạt được. Các quỹ như: Quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng, phúc lợi, quỹ hoạt động của Hội Đồng quản trị sẽ do Hội Đồng quản trị trình Đại Hội cổ đông quyết định tỷ lệ trích lập tùy theo kết quả kinh doanh trong năm sản xuất và mục tiêu phát triển của công ty đồng thời phù hợp với điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật.

Đơn vị: triệu đồng

STT	KHOẢN MỤC	31/12/2006	31/12/2007	31/12/2008	30/06/2009
1	Quỹ đầu tư và phát triển	59,281	29,112	4,456	3,811
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	9,546	17,050	3	28,862
3	Quỹ dự phòng tài chính	16,711	23,591	6,880	25,466

TỔNG CỘNG	85,54	69,75	14,34	58,14
------------------	--------------	--------------	--------------	--------------

(Nguồn: Báo cáo của CTCP Sách và TBGD Phú Thọ)

11.6. Tổng dư nợ vay

Đơn vị: Triệu đồng

STT	KHOẢN MỤC	31/12/2006	31/12/2007	31/12/2008	30/06/2009
1	Vay ngắn hạn	28.109	6.196	3.494	1.975
2	Vay dài hạn	8,264	8,264	8,264	8,264
	TỔNG CỘNG	28.117,264	6.204,264	3.502,26	1.983,264

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2006, 2007, 2008 của CTCP Sách và TBGD Phú Thọ)

Các khoản vay của doanh nghiệp biến động qua các năm, cao nhất là năm 2006 với lượng vay ngắn hạn tương đối lớn chiếm đến 28 tỷ đồng, trong đó chiếm phần lớn là khoản phải trả người bán do Nhà xuất bản Giáo dục cho thanh toán chậm tiền mua hàng. Sang năm 2007 trở đi NXB thay đổi cơ chế bán hàng, Công ty mua và thanh toán theo từng đợt nên khoản vay ngắn hạn chủ yếu là khoản nợ ngắn hạn ngân hàng và một phần là khoản phải trả cho người bán.

Trong phần vay nợ ngắn hạn, Công ty có vay của Ngân hàng Phát triển Nhà Đồng Bằng sông Cửu Long để tài trợ vốn lưu động, đến thời điểm hiện tại dư nợ còn như sau:

Đơn vị: Đồng

Stt	Tên ngân hàng	Số hợp đồng	Số tiền	Thời hạn	Lãi suất
1	Ngân hàng Phát triển Nhà ĐBSCL - Chi nhánh Phú Thọ	NA.0616,07,08/GNN	700.000.000	6 tháng kể từ ngày 25/06/2009	13,8%
2	Ngân hàng Phát triển Nhà ĐBSCL - Chi nhánh Phú Thọ	NA.0616,07,07/HDTD	145.000.000	6 tháng kể từ ngày 06/03/2009	13,2%
3	Ngân hàng Phát triển Nhà ĐBSCL - Chi nhánh Phú Thọ	NA.0616,07,08/GNN	500.000.000	6 tháng kể từ ngày 28/07/2009	13,8%
Tổng dư nợ			1.345.000.000		

(Nguồn: Báo cáo tình hình công nợ của CTCP Sách và TBGD Phú Thọ)

11.7. Tình hình công nợ

Đơn vị: Triệu đồng

NỢ PHẢI THU	31/12/2006	31/12/2007	31/12/2008	30/06/2009
Phải thu khách hàng	4.205	3.904	2.171	4.826
Phải thu nội bộ	0	0	0	0
Phải thu khác	22.216	300	0	13
TỔNG CỘNG	26.421	4.204	2.171	4.839

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2006, 2007, 2008 Quý 2/2009 CTCP Sách và TBGD Phú Thọ)

Năm 2006 khoản phải thu khác đột biến lên 22,2 tỷ đồng là do Công ty đã thực hiện hợp đồng với các cung cấp sách và thiết bị dạy học, phòng thí nghiệm cho các đơn vị trong tỉnh theo chương trình mục tiêu quốc gia, tuy nhiên do thời điểm chốt báo cáo Công ty chưa làm thanh lý hợp đồng với Sở tài chính nên chưa được thanh toán khoản này, Công ty treo tại tài khoản 1388. Sang năm 2007 khoản phải thu này đã được thanh toán hết cho Công ty.

11.8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	Quý 2/2009
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,10	1,22	1,08
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,076	0,08	0,09
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,77	0,65	0,81
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3,34	1,90	4,29
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	3,17	3,26	0,778
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,62%	0,18%	(1,22%)
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	7,10%	1,69%	(5,41%)
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,63%	0,58%	(0,95%)
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,73%	(1,15%)	(1,22%)

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2007, 2008, Q2/2009 của CTCP Sách và TBGD Phú Thọ)

❖ **Nhận xét:**

Tình hình tài chính của doanh nghiệp minh bạch, tuy nhiên tình hình tài chính của Công ty năm 2008 kém hơn nhiều so với năm 2007. Các chỉ tiêu về lợi nhuận thấp ROE chỉ đạt 1,69% của năm 2008 và 7,10% của năm 2007. Doanh nghiệp thua lỗ trong năm 2008 nếu xét trên lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh. Trong những năm tới mức độ cạnh tranh còn cao hơn nên đòi hỏi doanh nghiệp phải có hướng đi đúng đắn nhằm nâng cao doanh thu, cắt giảm chi phí nhằm tăng lợi nhuận cho Công ty.

12. Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng

12.1. Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc

ÔNG TRẦN VĂN TRƯỜNG - CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIÊM GIÁM ĐỐC

Ngày tháng năm sinh	06/03/1952
Giới tính	Nam
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Tổ 27A, Tân Phú, Tân Dân, TP Việt Trì, Phú Thọ
Nghề nghiệp chuyên môn	Cao đẳng Sư phạm
Số cổ phần sở hữu	
+ Số cổ phần đại diện phần vốn NN	91.131 cổ phần
+ Số cổ phần cá nhân	3.550 cổ phần
Chức vụ	Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Giám đốc
Quá trình công tác	<p>Từ 08/1970 đến 11/1976 là bộ đội tại chiến trường B, C</p> <p>Từ 11/1976 – 01/1986 công tác tại Ty giáo dục Vĩnh Phú</p> <p>Từ 02/1986 – 12/1992 là giáo viên trường CI, II Khai Xuân Thanh Hoà; Hiệu Trưởng Trường THCS Võ Lao Huyện Thanh Hoà - Tỉnh Vĩnh Phú.</p> <p>Từ 02/1997 – 04/1996 là Giám đốc Công ty Sách & TBTH Phú Thọ</p> <p>Từ 04/2006 đến nay là Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Sách và TBGD Phú Thọ</p>
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của CTCP	Không
Vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với CTCP	Không

ÔNG BÙI KHÁNH NHẠ - UỶ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIÊM PHÓ GIÁM ĐỐC

Ngày tháng năm sinh	12/08/1950
Giới tính	Nam
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Tổ 18, Minh Hà, Phường Tiên Cát, TP Việt Trì, Phú Thọ
Nghề nghiệp chuyên môn	Đại học Sư phạm ngoại ngữ Hà Nội - Tiếng Trung
Số cổ phần sở hữu	
+ Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước	0 cổ phần
+ Số cổ phần cá nhân	3.400 cổ phần
Chức vụ	UV Hội đồng Quản trị kiêm Phó giám đốc
Quá trình công tác	Tháng 7/1977 dạy học tại trường THPT Phù Ninh Tháng 9/1979 công tác tại phòng phát hành sách thuộc Ty sách giáo dục tỉnh Vĩnh Phú Tháng 8/1982 là phó trưởng trạm phát hành sách thuộc Sở giáo dục tỉnh Vĩnh Phú Tháng 8/1983 đến nay là phó giám đốc Công ty Sách và TBGD Phú Thọ
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của CTCP	Không
Vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với CTCP	Không

BÀ LÊ THỊ KIM DUNG - UỶ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM KẾ TOÁN TRƯỞNG

Ngày tháng năm sinh	01/09/1966
Giới tính	Nữ
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Tổ 29A, Tân Phú, Tân Dân, TP Việt Trì, Phú Thọ
Nghề nghiệp chuyên môn	Đại học Kinh tế
Số cổ phần sở hữu	
+ Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước	0 cổ phần
+ Số cổ phần cá nhân	2750 cổ phần
Chức vụ	UV Hội đồng Quản trị kiêm Kế toán trưởng
Quá trình công tác	<p>Tháng 9/1989 – 03/1990 là kế toán thanh toán của Công ty Sách và TBGD Phú Thọ</p> <p>Từ 03/1990 – 06/2003 là kế toán tổng hợp tại Công ty Sách và TBGD Phú Thọ</p> <p>Từ tháng 06/2003 đến nay là Kế toán trưởng tại Công ty Sách và TBGD Phú Thọ</p>
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của CTCP	Không
Vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với CTCP	Không

12.3. Ban kiểm soát

ÔNG NGUYỄN MINH TUẤN - TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Ngày tháng năm sinh	12/04/1966
Giới tính	Nam
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Tổ 16B, Tân Tiến, Phường Tân Dân, Việt Trì, Phú Thọ
Nghề nghiệp chuyên môn	Đại học Kế toán
Số cổ phần sở hữu	
+ Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước	0 cổ phần
+ Số cổ phần cá nhân	2.950 cổ phần
Chức vụ	Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh kiêm Trưởng ban Kiểm soát
Quá trình công tác	<p>Tháng 8/1983 – 07/1987 là học viên trường Sĩ quan chỉ huy kỹ thuật tên lửa Rada</p> <p>Tháng 8/1987 – 10/1991 là sỹ quan thuộc trung đoàn 285 – sư đoàn 377 quân chủng phòng không</p> <p>Tháng 11/1991 chuyển về công tác tại Công ty Sách và TBGD Phú Thọ</p>
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của CTCP	Không
Vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với CTCP	Không

ÔNG TRẦN QUÝ CẢNH – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Ngày tháng năm sinh	09/02/1962
Giới tính	Nam
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số nhà 41 tổ 20C Tân An, Tân Dân, Việt Trì, Phú Thọ
Nghề nghiệp chuyên môn	Đại học Sư phạm ngành Vật lý thiết bị
Số cổ phần sở hữu	
+ Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước	0 cổ phần
+ Số cổ phần cá nhân	2.300 cổ phần
Chức vụ	Thành viên ban Kiểm soát
Quá trình công tác	<p>Từ 08/1987 – 05/1997 là giáo viên giảng dạy tại các trường Bồ túc Công nông huyện Cái nước tỉnh Minh Hải; Là Giáo Viên tại huyện Thanh Hoà, Vĩnh Phú; Giáo viên Trường THCS Phù Lỗ, Phù Ninh, Phú Thọ.</p> <p>Từ 06/1997 – 12/2004 chuyển về THPT Việt Trì được Sở điều động tăng cường làm công tác nghiệp vụ tại Công ty Sách và TBGD Phú Thọ.</p> <p>Từ 01/2005 chuyển hẳn về làm việc tại Công ty sách và TBTH Phú Thọ nay là Công ty CP sách và TBGD Phú Thọ.</p>
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của CTCP	Không
Vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với CTCP	Không

BÀ ĐỖ THUY DƯƠNG – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Ngày tháng năm sinh	24/11/1976
Giới tính	Nữ
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Tổ 22A, phường Gia Cẩm, Việt Trì, Phú Thọ
Nghề nghiệp chuyên môn	Đại học Kế toán - Kiểm toán
Số cổ phần sở hữu	
+ Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước	0 cổ phần
+ Số cổ phần cá nhân	1.600 cổ phần
Chức vụ	Thành viên ban Kiểm soát
Quá trình Công tác:	
	Tháng 11/1998 – 02/2000 làm nhân viên Marketing cho Công ty Sách và TBGD I Hà Nội
	Tháng 11/2001 làm kế toán tại Công ty Sách và TBGD Phú Thọ
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của CTCP	Không
Vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với CTCP	Không

13. Tài sản

Tài sản cố định có đến ngày 30/06/2009

Đơn vị: triệu đồng

STT	Tên tài sản	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
1	Cửa hàng huyện Đoan Hùng	124,8	86,7	38,1
2	Trụ sở làm việc Công ty (mới)	883,3	522,2	361,1
3	Gara để xe	49,8	9,1	40,7
4	Xe ô tô tải Missubis (3.5 tấn)	244,9	244,9	0
5	Xe ô tô Zace (đời đầu)	430	358,4	71,6
6	Xe ô tô ISUZU (8 chỗ)	502,2	169,6	332,6
7	Máy tính Olimpia + phần mềm + card	33,3	32,6	0,7
8	Máy tính xách tay IBM (3 chiếc)	62,1	58,8	3,3
9	Máy photo cppy Ricooh	34,2	32,2	2
10	Bộ nhớ máy photo cppy Ricooh	10,9	10,5	0,4
11	Máy vi tính T500 P	16,5	11,7	4,8
12	Máy phát điện	15,2	6,7	8,5
13	Phần mềm kế toán	13	8,2	4,8
14	Phần mềm bán hàng	34,8	12,7	22,1
Tổng cộng		2455	1564,3	890,7

(Nguồn: Báo cáo của CTCP Sách và TBGD Phú Thọ)

Tình hình sử dụng đất đai

Đơn vị: m²

STT	Tên	Diện tích (m ²)	Vị trí	Thời gian thuê
1	Trụ sở Công ty	847,1	Băng 1 - Đại lộ Hùng Vương - Thọ Sơn - Việt Trì – Phú Thọ	49 năm
2	Cửa hàng Đoan	80	Băng 1 - Thị trấn Đoan Hùng	Không có sở hữu

STT	Tên	Diện tích (m2)	Vị trí	Thời gian thuê
	Hùng			
3	Khu Dữu Lâu	3.550	Khu Xóm mới - Phường Dữu Lâu	Đã trả lại UBND

(Nguồn: Báo cáo của CTCP Sách và TBGD Phú Thọ)

Hiện tại Công ty chỉ hoạt động trên khu đất số 944 Đại lộ Hùng Vương dưới hình thức thuê đất thời hạn 49 năm tính từ 22/01/2002 đến 22/01/1951

14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	
	2009	2010
Doanh thu thuần	18.000	18.720
Chi phí	17.900	17.900
Lợi nhuận sau thuế	100	125
Thu nhập bình quân người triệu/tháng	2.069.000	2.200.000
Cổ tức	50	85

(Nguồn: Báo cáo của CTCP Sách và TBGD Phú Thọ)

Theo kế hoạch của Công ty, doanh thu thuần trong năm 2009 và 2010 sẽ đạt 18 tỷ và 18,72 tỷ tăng 4% mỗi năm. Doanh nghiệp dự kiến thực hiện chính sách tiết kiệm chi phí, duy trì chi phí tại mức bằng với mức năm trước, đẩy lợi nhuận sau thuế tăng thêm 25 triệu lên 125 triệu đồng. Dự kiến trong năm 2010 Công ty tăng mức thu nhập trung bình của CBCNV lên 2,2 triệu đồng/người/tháng, và cổ tức trả là 85 triệu.

15. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức như trên, biện pháp thực hiện của công ty như sau:

15.1. Về kỹ thuật, công nghệ

Công ty tiếp tục thực hiện đổi mới về mặt công nghệ kỹ thuật, sử dụng vốn tự có, vốn vay để tài trợ cho hoạt động đổi mới công nghệ. Với những máy móc thiết bị đã qua sử dụng tiến hành sửa chữa bảo dưỡng, đồng thời tiến hành mua mới, lắp đặt và sử dụng thiết bị cho hiệu quả năng suất cao.

15.2. Về lao động

Nhân lực luôn được coi là nguồn lực quan trọng nhất, để đạt được mục tiêu đã đề ra Công ty tập trung vào việc thu hút lao động, nâng cao chất lượng lao động. Công ty đang hoàn thiện để đưa ra các chính sách thu hút và khuyến khích người lao động theo kết quả làm việc, nâng cao mức sống của người lao động, gia tăng các phụ cấp, phụ phí, điều kiện làm việc để người lao động gắn bó với công ty hơn.

15.3. Tổ chức quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh

Với đặc thù lĩnh vực kinh doanh phức tạp, nên hoạt động tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh có vai trò rất quan trọng. Nhận thức điều này, đội ngũ lãnh đạo của Công ty thường xuyên nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, tham gia các khoá đào tạo về quản lý điều hành, theo dõi sát sao được tình hình của doanh nghiệp để đưa ra được các quyết định đúng đắn cho Công ty.

15. 4. Huy động vốn

Hiện tại vốn tự có của doanh nghiệp còn nhỏ, vốn vay ngân hàng còn hạn chế, trong những năm tới doanh nghiệp có thể huy động vốn bằng các nguồn khác như tiến hành phát hành cổ phiếu, vay từ đối tác chiến lược, vay từ cán bộ công nhân viên,... Việc mở rộng các hình thức huy động vốn giúp doanh nghiệp có nhiều lựa chọn, giảm thiểu được chi phí huy động vốn, nâng cao lợi nhuận của Công ty.

16. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

16.1. Thuận lợi

- ✓ Công ty Cổ phần Sách và TBGD Phú Thọ có kinh nghiệm lâu năm trong hoạt động trong lĩnh vực phát hành sách và thiết bị giáo dục, là một trong những doanh nghiệp có uy tín trong tỉnh.
- ✓ Là nhà phân phối độc quyền và có quan hệ tốt với nhà Xuất bản Giáo dục cũng như sở Giáo dục và các đơn vị trong tỉnh.
- ✓ Có vị trí kinh doanh thuận lợi, được sự hỗ trợ giúp đỡ từ các cơ quan chức năng do có mối quan hệ lâu năm.

- ✓ Có đội ngũ cán bộ công nhân viên lành nghề, đặc biệt 100% công nhân viên của công ty là cổ đông của công ty nên đây là động lực để Công ty phát triển vững mạnh.

16.2. Khó khăn

- ✓ Công ty có quy mô nhỏ, đang gặp một số khó khăn về mặt tài chính do lãi vay ngân hàng cao.
- ✓ Do đặc thù là tỉnh miền núi, nhiều dân tộc nên việc phân phối sách gặp khó khăn do thu nhập đầu nên lượng tiêu thụ không cao, bên cạnh đó sách lậu với giá rẻ tạo áp lực lớn cho Công ty.
- ✓ Giá cả nguyên vật liệu tăng cao đã làm ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Nhận xét của tổ chức tư vấn:

Dựa trên những thông tin về tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính do Doanh nghiệp cung cấp, Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt nam cho rằng kế hoạch lợi nhuận cổ tức của doanh nghiệp cũng như phương án thoái vốn Nhà nước của Công ty thành công nếu không bị ảnh hưởng bởi các yếu tố rủi ro bất khả kháng.

17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành

Không có

18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán

Không có

V. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

1. Loại cổ phiếu : cổ phần phổ thông
2. Mệnh giá : 10.000 đồng/ cổ phần
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán : 91.131 cổ phần
4. Số cổ phiếu bán qua hình thức đấu giá : 27.340 cổ phần
5. Số cổ phiếu bán qua hình thức thỏa thuận : 63.791 cổ phần
6. Giá khởi điểm đấu giá dự kiến : 11.000 đồng/ cổ phần
7. Giá bán thỏa thuận : Theo giá đấu bình quân của đợt đấu giá
8. Phương pháp tính giá

Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp, nhà đầu tư đặt mua theo giá nào thì được mua cổ phần theo giá đó.

9. Phương thức phân phối

Phân phối cho nhà đầu tư theo hình thức đấu giá

Tổ chức đấu giá thông qua Công Ty cổ Phần Chứng Khoán Quốc Tế Việt Nam với mức giá khởi điểm là: 11.000 đồng/ cổ phiếu (Mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu)

10. Thời gian phân phối cổ phiếu

STT	Nội dung công việc	Thời gian
1	Công bố thông tin về đợt đấu giá cổ phần trên các phương tiện thông tin đại chúng	D
2	Nhận đăng ký tham gia đấu giá và tiền cọc mua cổ phần	D+15
3	Tổ chức cho nhà đầu tư bỏ phiếu tham gia đấu giá	D+20
4	Tiến hành tổ chức đấu giá	D+21
5	Tổ chức thanh toán tiền mua cổ phần và phân phối chứng khoán	D+40
6	Xử lý số cổ phần mua không hết (nếu có)	(*)

(*): Thời gian xử lý số cổ phần không phân phối hết sẽ phụ thuộc vào phương án xử lý số cổ phần không phân phối hết. Phương án xử lý số cổ phần không phân phối hết được thực hiện theo

qui định tại Quy chế đấu giá bán cổ phần thuộc vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Sách và TBGD Phú Thọ

11. Đăng ký mua cổ phiếu

- Thời hạn đăng ký: từ ngày **02/10/2009** đến ngày **06/10/2009**
- Địa điểm nhận đăng ký:

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC

- Số 944, đại lộ Hùng Vương, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
- Tel: (0210) 3 911 681 Fax: (0210) 3 911 681

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

- Tầng 3, số 59 Quang Trung, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Tel: (84-4) 944 5888 Fax: (84-4) 944 5999

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

- Số 09 Nguyễn Công Trứ, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
 - Tel : (84-8) 3 915 2930 Fax : (84-8) 3 915 2931
- Phương thức thanh toán: bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản
 - Khối lượng đặt mua tối thiểu: 100 cổ phiếu (trừ nhà đầu tư đặt cả số lẻ trong số cổ phần chào bán)
 - Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá, nhà đầu tư sẽ không nhận lại tiền cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trong trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần, số cổ phần trúng mua của nhà đầu tư được xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

12. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Các pháp nhân và thể nhân nước ngoài có thể mua cổ phần của Công ty Cổ Phần Sách và TBGD Phú Thọ theo quy định của pháp luật, trong đó số lượng mua của Nhà đầu tư Nước ngoài không quá 49% Vốn điều lệ, tương ứng với 27.340 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Không có

14. Các loại thuế có liên quan

- ✓ Thuế thu nhập doanh nghiệp: Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hàng năm với thuế suất hiện nay là 25%.
- ✓ Theo Thông tư số 100/2004/TT-BTC cũng quy định nhà đầu tư cá nhân không phải đóng thuế trên khoản chênh lệch giá khi bán cổ phiếu.
- ✓ Nhà đầu tư là tổ chức có đăng ký kinh doanh tại Việt Nam phải chịu một khoản thuế đóng trên phần chênh lệch giá khi bán cổ phiếu như sau:

Thuế thu nhập từ chênh lệch giá do bán cổ phiếu = Thu nhập chịu thuế * Thuế suất

Trong đó:

Thu nhập chịu thuế = Tổng giá trị chứng khoán bán ra trong kỳ - Tổng giá mua chứng khoán được bán ra trong kỳ - Chi phí mua bán chứng khoán + Lãi trái phiếu từ việc nắm giữ trái phiếu.

Thuế suất = Thuế suất thuế Thu nhập doanh nghiệp của tổ chức đầu tư

- ✓ Nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài không có đăng ký kinh doanh tại Việt Nam, chỉ mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại Việt Nam, phải chịu một khoản thuế khoán khi bán cổ phiếu như sau:

Thuế khoán từ việc bán cổ phiếu = Tổng giá trị cổ phiếu bán ra của từng giao dịch chuyển nhượng x 0,1%

Tuy nhiên, kể từ ngày 1/1/2009, luật thuế Thu nhập doanh nghiệp và luật thuế Thu nhập cá nhân sửa đổi vào năm 2009 sẽ được áp dụng, trong đó có quy định đánh thuế đối với hoạt động kinh doanh chứng khoán và các quy định có liên quan.

15. Ngân hàng mở tài khoản phong toả nhận tiền mua cổ phiếu

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được chuyển cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế theo tài khoản:

Chủ tài khoản : Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Quốc Tế Việt Nam

Số tài khoản : 1231.0000.186.039

Mở tại ngân hàng : Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Quang Trung, Hà Nội

VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Mục đích chào bán: bán hết phần vốn nhà nước tại Công ty để thay đổi cơ cấu vốn cổ phần tại công ty theo chủ trương của Nhà nước về việc bán bớt hoặc bán hết phần vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp Nhà nước không cần giữ cổ phần chi phối.

VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Sau khi tiến hành đấu giá bán hết phần vốn Nhà nước thì toàn bộ số tiền thu được bao gồm giá trị và thặng dư từ phần vốn nhà nước được chuyển về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước quản lý.

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

- Lầu 3, số 59 Quang Trung, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Tel: (84-4) 944 5888 Fax: (84-4) 944 5999

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

- Số 09 Nguyễn Công Trứ, Phường Bến Thành, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
- Tel : (84-8) 3915 2930 Fax : (84-8) 3915 2931

IX. PHỤ LỤC

- 1. Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
- 2. Phụ lục II:** Bản sao hợp lệ Điều lệ công ty
- 3. Phụ lục III:** Các báo cáo tài chính năm 2007, 2008 và tóm tắt QI/2009, báo cáo tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm 2009

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2009

ĐẠI DIỆN

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC PHÚ THỌ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TRẦN VĂN TRƯỜNG

NGUYỄN MINH TUẤN

LÊ THỊ KIM DUNG

ĐẠI DIỆN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC TƯ VẤN DOANH NGHIỆP

LA THỊ HỒNG HOA